TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 100/2021/HN-ST
Ngày: 16-3-2021
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Đức**
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Phước Công**

2. Ông **Huỳnh Tấn Khoa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 758/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp "**Ly hôn, nuôi con**" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 618/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Ngũ Thị Minh M**, sinh năm 1986 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.
Địa chỉ liên lạc: Số 191, tổ 3, ấp V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.
2. Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tờ tự khai nguyên đơn bà Ngũ Thị Minh M trình bày, bà và ông Huỳnh Văn H tự nguyện tìm hiểu và sống chung vào năm 2011, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, chồng hay cáu gắt và đánh đập bà. Vợ chồng không còn sống chung từ năm 2019 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, bà M yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà M xác định vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Quang M, sinh ngày 28/9/2011 và Huỳnh Quang T, sinh ngày 17/7/2013, hiện con đang sống

với ông H. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi 02 con chung, ông H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 08/12/2020, bà M thay đổi yêu cầu, đồng ý để ông H được tiếp tục nuôi con chung, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tự thỏa thuận.

Bị đơn ông Huỳnh Văn H trong quá trình giải quyết đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của bà M và triệu tập hợp lệ, nhưng ông không có ý kiến và vắng mặt trong các buổi công khai chứng cứ, H giải, nên không ghi nhận ý kiến và H giải được.

Tại phiên tòa, bà Ngũ Thị Minh M vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Ông Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 để tham gia phiên tòa, nhưng ông vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Bà Ngũ Thị Minh M khởi kiện xin ly hôn ông Huỳnh Văn H có nơi cư trú Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Ông Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 để tham gia phiên tòa, nhưng ông vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Văn H là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bà M thay đổi yêu cầu đồng ý để ông H nuôi con chung, bà không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của bà M không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của bà M.

[2]- Về nội dung: Bà Ngũ Thị Minh M và ông Huỳnh Văn H sống chung vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, chồng hay cáu gắt vô cớ và đánh đập bà. Vợ chồng không còn sống chung khoảng 01 năm nay. Nhận thấy tình cảm không còn, bà M xin ly hôn ông H. Hội đồng xét xử xét thấy, bà M và ông H kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của bà M và triệu tập hợp lệ ông H để giải quyết, nhưng ông không có ý kiến và vắng mặt trong các buổi H giải, điều này chứng tỏ tình cảm của ông H đối với bà M không còn, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, nếu sống chung lại cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu của bà M phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và có cơ sở chấp nhận.

[2.1]- Về quan hệ con chung: Bà M xác định vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Quang M, sinh ngày 28/9/2011 và Huỳnh Quang T, sinh ngày 17/7/2013, hiện con đang sống với ông H. Sau khi ly hôn, bà M đồng ý để ông H được tiếp tục nuôi con chung, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, việc nuôi con phải được xem xét trên cơ sở điều kiện, nuôi dưỡng về vất chất, cũng như tinh thần, đảm bảo cho con chung phát triển tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường và ổn định trong cuộc sống, nên yêu cầu của bà M về việc giao cho ông H nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình và có cơ sở chấp nhận.

Do bà M không đồng ý cấp dưỡng nuôi con, ông H, cháu Minh, cháu Trí vắng mặt không ghi nhận được nguyện vọng của cháu Minh, cháu Trí và yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con của ông H, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Bà M xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.4]- Về nợ chung: Bà M xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 28, 35, 39, 147, 227, 244, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà **Ngũ Thị Minh M** xin ly hôn ông **Huỳnh Văn H**.

Về quan hệ con chung: Ông Huỳnh Văn H được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Huỳnh Quang M, sinh ngày 28/9/2011 và Huỳnh Quang T, sinh ngày 17/7/2013, hiện con đang sống với ông H. Bà Ngũ Thị Minh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Ghi nhận bà M xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì bà M, ông H vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí: Bà Ngũ Thị Minh M phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0009049 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đức